

Số: 2603 /QĐ-UBND

Nhà Bè, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13, diện tích 27.810,4m²).

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 37/2010-NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011;

Căn cứ Quyết định số 6015/QĐ-UBND ngày 26/11/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 184/TC-QC ngày 09/4/2011 của Bộ Tổng tham mưu Cục tác chiến về việc chấp thuận độ cao tĩnh không xây dựng công trình Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ tại xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 2572/SGTVT-CTN ngày 11/5/2011 của Sở Giao thông Vận tải về xử lý rạch trong khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, đường Nguyễn Hữu Thọ tại xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;



Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 6254/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao đất cho Công ty Phú Điền diện tích 137.775,6m² đất tại các phân khu 7, 11A, 13, 14, 16, 17, 19 thuộc quỹ đất bên phải dọc tuyến đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè để đầu tư dự án Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ;

Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK109734 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 06/11/2017 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc;

Căn cứ văn bản số 5127/UBND-ĐT ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở cao tầng tại phân khu 13, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 5128/UBND-ĐT ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công nhận chủ đầu tư dự án Khu nhà ở cao tầng tại phân khu 13, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về cập nhật, bổ sung Quyết định số 5087/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 về ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2016-2020, đợt 5;

Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 59/TD-PCCC ngày 15/01/2020 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH;

Căn cứ văn bản số 1509/SXD-HTKT ngày 29/01/2021 của Sở xây dựng thành phố về việc xác định mép bờ cao rạch tại Khu nhà ở cao tầng phân khu 13, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 4981/SGTVT-KT ngày 18/5/2021 của Sở Giao thông vận tải về kết nối giao thông dự án Khu nhà ở cao tầng, Phân khu 13, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 1264/TTTP-P3 ngày 06/10/2021 của Thanh tra Thành phố về phúc đáp văn bản số 1900/UBND-QLĐT và số 1900/UBND-QLĐT ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè;

Căn cứ Biên bản họp ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển về tổ chức họp dân lấy ý kiến đối với điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè tại Phân khu 13 và 16;

Căn cứ văn bản số 11910/SXD-CPXD ngày 29/11/2021 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Phân khu số 13 và Phân khu số 16 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 3992/SQHKT-QHKV1 ngày 20/12/2021 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc về ý kiến điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ (tại Phân khu số 13), xã Phước Kiển,

huyện Nhà Bè;

Căn cứ văn bản số 13639/SGTVT-XD ngày 21/12/2021 của Sở Giao thông vận tải về ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13);

Căn cứ Thông báo số 276-TB/HU ngày 31/12/2021 về kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy tại cuộc họp ngày 29/12/2021;

Xét hồ sơ điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/50 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13) do Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc làm chủ đầu tư;

Xét Tờ trình số 1378/TTr-QLĐT ngày 31/12/2021 của Phòng Quản lý đô thị về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13);

Căn cứ kết quả lấy ý kiến của Thành viên Ủy ban nhân dân Huyện ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13, diện tích 27.810,4m²),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13) do Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc làm chủ đầu tư với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, quy mô khu vực điều chỉnh quy hoạch:

- Tại Phân khu 13, thuộc Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (xác định theo bản đồ vị trí số 39286-4.KĐ/GĐ-TNMT đã được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 29/3/2010)

- Quy mô: 27.810,4 m²

2. Lý do điều chỉnh:

Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè đã được phê duyệt năm 2015, đến nay không còn phù hợp với tình hình thực tế phát triển đô thị trên địa bàn Huyện. Do đó, cần được rà soát, đánh giá theo quy định (Điều 46 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12, thời hạn rà soát định kỳ đối với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 là 3 năm, kể từ ngày quy hoạch đô thị được phê duyệt) để kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở kết quả rà soát và được sự đồng thuận của cộng đồng dân cư (Biên bản họp ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển), Công ty kiến nghị điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình nhằm mang lại hiệu quả kiến trúc cảnh quan, nâng cao chất lượng sống người dân.

Việc điều chỉnh này vì lợi ích cộng đồng và không ảnh hưởng đến hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, đảm bảo tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan theo định hướng phát triển đô thị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương và phù hợp theo quy định về điều chỉnh quy hoạch tại Khoản 5, Điều 47, Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh bố cục tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình (hợp khối, gồm khối đế và 05 khối tháp), giảm số đơn nguyên từ 10 xuống còn 5 đơn nguyên.

- Điều chỉnh cơ cấu căn hộ.

- Điều chỉnh tầng cao công trình, cụ thể:

+ Theo quy hoạch đã duyệt, dự án gồm 10 đơn nguyên, trong đó có 06 đơn nguyên cao 18 tầng và 04 đơn nguyên cao 21 tầng;

+ Theo đề xuất điều chỉnh, dự án gồm 05 đơn nguyên cao 21 tầng.

- Xây dựng riêng trạm xử lý nước thải cục bộ dự án.

4. Cơ cấu sử dụng đất:

Tổng diện tích khu đất quy hoạch là : 27.810,4 m², được phân bổ như sau:

- **Đất nhóm ở** : 21.075,60 m² chiếm 75,78% diện tích đất toàn khu, trong đó:

+ Đất xây dựng công trình : 7.376,50 m² chiếm 35,00% diện tích đất nhóm ở.

+ Đất cây xanh mặt nước : 7.045,02 m² chiếm 33,43% diện tích đất nhóm ở.

• Cây xanh mặt nước (nhóm ở) : 5.637,02 m²

• Vườn hoa, sân chơi (mầm non) : 1.408,00 m²

+ Đất giao thông, sân đường nội bộ : 6.654,08 m² chiếm 31,57 % diện tích đất nhóm ở.

- **Đất ngoài nhóm ở** : 6.734,80 m² chiếm 24,22% diện tích đất toàn khu, trong đó:

+ Đất sông rạch : 3.127,40 m²

+ Cây xanh ven rạch : 3.607,40 m²

5. Các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc:

- Quy mô dân số : 3.200 người

- Mật độ xây dựng (trên diện tích đất xây dựng chung cư): 35%

+ Khối đế : 35%

+ Khối tháp : 25%

- Hệ số sử dụng đất (trên diện tích đất xây dựng chung cư): 5

- Số đơn nguyên : 05

- Tầng cao xây dựng : 21 tầng
- Chiều cao công trình : ≤ 90 m
- Khoảng lùi công trình :
- + So với lộ giới đường Nguyễn Hữu Thọ : ≥ 10 m
- + So với ranh đất, hành lang rạch : ≥ 6 m
- Chỉ tiêu sử dụng đất nhóm ở:
 - + Đất xây dựng công trình : 2,31 m²/người
 - + Đất cây xanh, mặt nước (không bao gồm vườn hoa, sân chơi mầm non) : 1,76 m²/người
 - + Đất giao thông, sân đường nội bộ : 2,08 m²/người
- Tổng diện tích sàn xây dựng : 105.377,37 m²

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

6.1 Quy hoạch giao thông:

- Đường Nguyễn Hữu Thọ: lộ giới 60m.
- Đường quy hoạch phía Tây Bắc: lộ giới 16m.
- Đường quy hoạch phía Đông Nam: lộ giới 20m.

6.2 Quy hoạch cao độ nền:

- Tổ chức đắp nền tạo mặt bằng xây dựng trên toàn bộ diện tích của khu vực.
- Cao độ nền xây dựng khống chế: HXD $\geq 2,4$ m (Hệ cao độ VN 2000).
- Độ dốc đường giao thông:
 - + Độ dốc dọc : 0,1%
 - + Độ dốc ngang : 2%
 - + Chiều cao bó vỉa : 0,15m

6.3 Quy hoạch thoát nước mưa:

- Tổ chức thoát riêng hệ thống nước bẩn và nước mưa, cống thoát nước mưa đặt ngầm, kích thước cống tính toán theo chu kỳ tràn cống T ≥ 2 năm.
- Hướng thoát nước: thoát về phía rạch trong khu quy hoạch.
- Về kích thước cống: kích thước cống thoát nước trong khu vực từ Ø300mm đến Ø1200mm.

* Lưu ý: Tổ chức vượt dốc chuyển đổi cao độ đảm bảo hiệu quả kết nối nền giữa dự án với các đường giáp ranh.

6.4 Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước: Sử dụng nguồn nước máy Thành phố, đầu nối vào tuyến ống cấp nước Ø300 hiện hữu trên đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc nhà máy BOO Thủ Đức.

- Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt: $Q_{sh} = 200$ lít/người/ngày đêm. Tổng nhu cầu dùng nước lớn nhất (không kể nước chữa cháy) toàn khu là: $1.032,0 m^3$ /ngày đêm

- Tiêu chuẩn cấp nước tưới cây: 3.0 lít/ m^2 /ngày đêm.

- Tiêu chuẩn cấp nước rửa đường: 0.5 lít/ m^2 /ngày đêm.

- Tiêu chuẩn cấp nước chữa cháy: $q=30$ lít/s cho 1 đám cháy, số đám cháy xảy ra đồng thời cùng 1 lúc là 1 đám cháy.

6.5 Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng đô thị:

- Chỉ tiêu cấp điện: 1.100 W/người

- Tổng nhu cầu dự kiến khoảng: 7.200 (KVA).

- Nguồn điện lấy từ trạm 110/15-22KV Nhà Bè nhận điện từ tuyến trung thế ngầm 22KV trên đường Nguyễn Hữu Thọ.

- Trạm biến áp 22/0,4KV: xây dựng mới 02 trạm biến, tổng công suất 02 trạm là 7.200 KVA.

- Mạng hạ thế 0,4Kv: Trạm biến áp cấp điện hạ thế 0,4Kv, chiếu sáng giao thông và cảnh quan cho từng khu vực phụ tải theo bản đồ quy hoạch cấp điện và chiếu sáng.

6.6 Quy hoạch thoát nước thải và xử lý chất thải rắn:

a. Thoát nước thải:

- Chỉ tiêu thoát nước thải: $q = 200$ lít/người/ngày đêm. Tổng lưu lượng nước thải lớn nhất toàn khu: $Q = 920,0 m^3$ /ngày đêm

- Phương án xử lý nước bản:

+ Thiết kế hệ thống thoát nước thải trong khu quy hoạch: xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng.

+ Trong giai đoạn đầu để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án, toàn bộ nước thải trong dự án thu gom đưa về trạm xử lý đặt tại tầng hầm, công suất $Q = 950 m^3$ /ngày đêm. Toàn bộ nước thải xử lý đạt chuẩn cột B theo QCVN 14:2008/BTNMT. Nước thải sau khi xử lý được bơm về hố quan trắc đặt phía Đông khu đất, giai đoạn đầu thoát về rạch cảnh quan phía Đông Nam dự án.

+ Trong giai đoạn kế tiếp khi tuyến cống nước thải Thành Phố xây dựng thì sẽ đầu nối vào tuyến cống Thành Phố trên đường Nguyễn Hữu Thọ.

b. Xử lý chất thải rắn:

- Tiêu chuẩn rác thải sinh hoạt: $1,3$ kg/người/ngày

- Phương án xử lý rác thải: Rác được phân loại ngay tại nguồn thu rác vô cơ và rác hữu cơ. Rác được thu gom hàng ngày sau đó được xe chuyên dùng thu và đưa đến công trường xử lý rác tại Đa Phước – Bình Chánh.

6.7 Quy hoạch thông tin liên lạc:

- Nguồn tín hiệu viễn thông được lấy từ tuyến cáp viễn thông buro điện Huyện Nhà Bè .

- Nguồn cấp tín hiệu cho khu vực được đấu nối từ đường cáp thông tin hiện hữu trên đường Nguyễn Hữu Thọ

- Tổng nhu cầu 1.108 thuê bao

6.8 Đánh giá môi trường chiến lược:

Tuân thủ các giải pháp bảo vệ môi trường:

- Quản lý nước thải, chất thải rắn.

- Kiểm soát ô nhiễm không khí.

- Kiểm soát ô nhiễm nước mặt, nước ngầm.

6.9 Bản đồ tổng hợp đường dây đường ống:

Việc bố trí các hệ thống hạ tầng kỹ thuật có thể thay đổi trong các bước triển khai tiếp theo và phải đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, đúng quy định.

Điều 2. Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Liên hệ với sở, ban ngành Thành phố để thực hiện nghĩa vụ tài chính phát sinh (nếu có), thực hiện dự án đầu tư theo quy định hiện hành và thực hiện quy định về nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015.

- Liên hệ cơ quan chức năng để được thẩm định về phương án phòng cháy chữa cháy.

- Phải bố trí cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo phục vụ đủ cho khu vực dự án theo quy định tại Điểm 2.2, Mục 2, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01: 2021/BXD.

- Đảm bảo diện tích chỗ đỗ xe, diện tích nhà sinh hoạt cộng đồng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà chung cư QCVN 04: 2021/BXD.

- Về xây dựng công trình ngầm: phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01: 2021/BXD và các quy định hiện hành có liên quan, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai đầu tư xây dựng.

- Lập và trình duyệt quy định quản lý theo đồ án quy hoạch, làm cơ sở thực hiện công tác quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị theo nội dung trong Quyết định này.

- Triển khai thiết kế cơ sở các hạng mục công trình theo quy trình, đảm bảo theo yêu cầu của Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, các tiêu chuẩn thiết kế và các quy định hiện hành.


- Về xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho khu đất, Công ty Phú Lộc phải thực hiện theo nội dung thiết kế do các đơn vị có chức năng lập và thông qua ý kiến của cơ quan chuyên ngành, đảm bảo thông số tính toán, tạo sự đồng bộ trong việc kết nối với mạng lưới hạ tầng kỹ thuật chung khu vực.

- Về vệ sinh môi trường: nhà vệ sinh, xử lý rác, nước thải bản, khai thác sử dụng nguồn nước phải tuân thủ theo các quy định hiện hành.

- Cần tổ chức quản lý tốt cây xanh, vườn hoa công cộng và mạng lưới công trình kỹ thuật phục vụ cho khu ở này.

- Báo cáo tiến độ thực hiện dự án theo định kỳ 6 tháng và khi kết thúc dự án cho Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và Sở Xây dựng.

Điều 3. Trên cơ sở hồ sơ điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (tại Phân khu 13) được duyệt, Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển tổ chức công bố quy hoạch cho nhân dân và các đơn vị kinh tế - xã hội liên quan khác để thực hiện tốt việc quản lý xây dựng theo quy hoạch. Các đơn vị, cá nhân triển khai hoàn chỉnh thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định và đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, thủ trưởng các phòng ban liên quan của Huyện, Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Phú Lộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND TP (để báo cáo);
- Sở TN & MT;
- Sở XD;
- Sở QH - KT;
- Sở KH & ĐT;
- TT. UBND huyện;
- Lưu: VT, P.QLĐT (ĐT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Triệu Đỗ Hồng Phước